

KẾ HOẠCH

Triển khai Chiến lược phát triển Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Căn cứ Nghị quyết số 41/NQ-HĐT ngày 29/04/2022 của Hội đồng trường về việc thông qua Chiến lược phát triển Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Trên cơ sở mục tiêu của Chiến lược và chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị, Nhà trường xây dựng Kế hoạch triển khai Chiến lược phát triển Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 như sau:

I. QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN

1. Phát triển Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng là trường đại học đào tạo đa lĩnh vực với nòng cốt là lĩnh vực pháp luật; tiến tới trở thành đại học đào tạo đa lĩnh vực vào giai đoạn 2035 – 2045; giữ vai trò là trường trọng điểm đào tạo cán bộ về pháp luật, cơ sở giáo dục đại học hàng đầu về lĩnh vực pháp luật của Việt Nam, là đầu tàu dẫn dắt các cơ sở đào tạo luật của các tỉnh, thành phố phía Nam. Định hướng phát triển tập trung vào nâng cao chất lượng đào tạo, chú trọng phát triển các chương trình đào tạo chất lượng cao.

2. Xây dựng Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh thành cơ sở giáo dục đại học định hướng nghiên cứu; là trung tâm truyền bá khoa học pháp lý hàng đầu của Việt Nam, có năng lực dẫn đầu về nghiên cứu khoa học pháp lý, phản biện chính sách pháp luật phục vụ chiến lược cải cách tư pháp, xây dựng nhà nước pháp quyền và hội nhập quốc tế. Không ngừng nâng cao năng lực nghiên cứu của giảng viên, khuyến khích nghiên cứu sáng tạo, từng bước xây dựng đội ngũ những chuyên gia đầu ngành trong lĩnh vực khoa học pháp lý. Tăng nhanh các bài báo công bố quốc tế, đặc biệt là các bài báo ISI/Scopus.

3. Đổi mới mô hình và phương thức quản trị đại học đáp ứng nhu cầu phát triển trở thành cơ sở giáo dục đại học ngang tầm khu vực. Từng bước sắp xếp, đổi mới về tổ chức và quản trị của các đơn vị thuộc và trực thuộc. Đẩy mạnh thực hiện tự chủ đại học đi đôi với trách nhiệm giải trình. Tăng cường phân cấp, trao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các đơn vị thuộc và trực thuộc. Phát triển và quản lý tốt nguồn lực tài chính phục vụ chiến lược phát triển.

4. Đẩy mạnh các hoạt động phục vụ cộng đồng bằng nhiều hình thức đa dạng, hiệu quả như thông qua hoạt động đào tạo, nghiên cứu, chuyển giao các sản phẩm nghiên cứu

khoa học; thực hiện các hoạt động giáo dục, tuyên truyền phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho cộng đồng.

5. Xây dựng cơ sở vật chất và thư viện hiện đại, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin để xứng tầm một cơ sở giáo dục đại học trọng điểm đào tạo cán bộ về pháp luật của cả nước. Tập trung đầu tư hiện đại hóa cơ sở vật chất của các cơ sở tại Thành phố Hồ Chí Minh và từng bước đầu tư xây dựng phân hiệu của Trường tại tỉnh Lâm Đồng và tỉnh Khánh Hòa.

II. SỨ MỆNH, TẦM NHÌN, TRIẾT LÝ GIÁO DỤC VÀ GIÁ TRỊ CỐT LÕI

1. Sứ mệnh

Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh là một trong những trường đại học công lập hàng đầu đào tạo cán bộ về pháp luật trong cả nước, cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao có trình độ đại học và trên/sau đại học; là trung tâm nghiên cứu khoa học, trọng tâm là khoa học pháp lý, góp phần xây dựng, phát triển đất nước và hội nhập quốc tế.

2. Tầm nhìn đến năm 2045

Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh phát triển thành đại học theo định hướng nghiên cứu, đa ngành, đa lĩnh vực; giữ vai trò nòng cốt, là một trong các cơ sở đứng đầu trong các cơ sở giáo dục có đào tạo ngành Luật ở Việt Nam; cùng với các cơ quan, tổ chức liên quan, có sáng kiến góp phần phản biện chính sách, xây dựng hệ thống pháp luật dân chủ, công bằng, nhân đạo, đầy đủ, đồng bộ, thống nhất, kịp thời, khả thi, công khai, minh bạch, ổn định, dễ tiếp cận, mở đường cho đổi mới sáng tạo, phát triển bền vững và cơ chế tổ chức thực hiện pháp luật nghiêm minh, nhất quán và hội nhập quốc tế; có uy tín cao về đào tạo luật trong khu vực ASEAN và châu Á.

3. Triết lý giáo dục: “Sáng tri thức – Vững công minh”

- *Sáng tri thức* nói lên sứ mệnh cao cả mà Nhà trường đang đảm nhận, lấy tri thức làm nền tảng cho sự phát triển bền vững; khai phóng, khai sáng tư tưởng của người học luật về giá trị cốt lõi của triết lý giáo dục; khi tri thức đã được khai sáng sẽ mang đến những giá trị tốt đẹp cho mỗi cá nhân và cả xã hội;

- *Vững công minh* là giá trị đạo đức mà Nhà trường muốn gửi đến các thế hệ người học của mình, hướng đến những điều công bằng và tốt đẹp trong cuộc sống.

4. Giá trị cốt lõi: Chất lượng – Sáng tạo – Hội nhập – Trách nhiệm

- *Chất lượng*: đảm bảo cung cấp nguồn nhân lực trình độ đại học, trên/sau đại học chất lượng cao, đáp ứng thị trường lao động trong nước, khu vực và trên thế giới;

- *Sáng tạo*: xây dựng lợi thế cạnh tranh thông qua việc không ngừng đổi mới và sáng tạo tri thức trong đào tạo và nghiên cứu khoa học;

- *Hội nhập*: quốc tế hóa và hội nhập vào cộng đồng đại học trong khu vực và trên thế giới;

- *Trách nhiệm*: trách nhiệm thực hiện nghiêm túc những cam kết về chất lượng đào

tạo, nghiên cứu và phục vụ cộng đồng.

III. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC ĐẾN NĂM 2030

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh thành đại học đa lĩnh vực theo định hướng nghiên cứu, trọng điểm đào tạo cán bộ về pháp luật; truyền bá khoa học pháp lý hàng đầu của cả nước; phản biện chính sách, tham gia xây dựng pháp luật; chương trình giáo dục đại học hiện đại, tiếp cận nền giáo dục đại học tiên tiến trên thế giới; giữ vai trò đầu tàu, dẫn dắt các cơ sở đào tạo luật ở Việt Nam trong công tác đào tạo, nghiên cứu về pháp luật.

2. Các mục tiêu cụ thể

Các nội dung triển khai các mục tiêu cụ thể được thể hiện trong Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ các nội dung theo phân công, Tổ công tác triển khai thực hiện Kế hoạch triển khai Chiến lược phát triển Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 phối hợp các đơn vị tiến hành sơ kết theo từng học kỳ và tổng kết theo năm học, báo cáo kết quả thực hiện tại Hội nghị viên chức và người lao động hàng năm.

Nơi nhận: 

- Viên chức, người lao động Nhà trường;
- Trang thông tin điện tử;
- Lưu: VT, TCHC.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Lê Trường Sơn

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH
TRIỂN KHAI CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH ĐẾN NĂM 2030,
TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

(Kèm theo Kế hoạch số 4.60 ~~KH-DHL~~ ngày 12/6/2023 của Hội đồng trường Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh)

A. GIAI ĐOẠN 2022 – 2025:

STT	Nội dung công việc (Giai đoạn 2022 – 2025)	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Thời điểm kiểm tra tiến độ, đánh giá
I	Về đào tạo và đảm bảo chất lượng đào tạo (Giai đoạn 2022 – 2025)				
1	Chỉ tiêu tuyển sinh các trình độ và hình thức đào tạo mỗi năm tăng 10% so với năm trước liền kề; quy mô đào tạo đại học hình thức chính quy, thạc sĩ và tiến sĩ ngày càng được mở rộng, kết hợp nâng cao chất lượng đào tạo đại học theo hình thức vừa làm vừa học, hình thức đào tạo từ xa. Đến năm 2025, quy mô đào tạo của Trường khoảng 17.300 sinh viên, học viên và nghiên cứu sinh. Trong đó, có khoảng 16.600 sinh viên trình độ đại học, 600 học viên cao học và 100 nghiên cứu sinh; tỷ lệ sinh viên trình độ đại học hình thức chính quy/01 giảng viên quy đổi không vượt quá 25;	- Phòng Đào tạo. - Phòng Đào tạo Sau Đại học - Phòng QL hệ vừa làm vừa học	- Phòng Tổ chức – Hành chính. - Phòng Quản trị - Thiết bị - Trung tâm Thông tin – Thư viện	Hàng năm	31/7 hàng năm

2	Xây dựng chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ đối với những ngành đào tạo đã có 02 khóa sinh viên tốt nghiệp ở trình độ đại học. Đến năm 2025, Trường sẽ tuyển sinh và đào tạo ngành Quản trị kinh doanh và ngành Luật Thương mại quốc tế ở trình độ thạc sĩ.	- Phòng Đào tạo Sau Đại học - Khoa Quản trị - Khoa Luật Quốc tế	- Phòng Tổ chức – Hành chính.	Hàng năm	31/7 hàng năm
3	Phát triển các chương trình đào tạo đại trà đã được tuyển sinh và đào tạo trình độ đại học thành các chương trình chất lượng cao. Đến năm 2025, Trường sẽ mở lớp đào tạo chất lượng cao ngành Luật Thương mại quốc tế.	- Trung tâm Đào tạo chất lượng cao và Đào tạo quốc tế; - Khoa Quản trị, Khoa Luật Hành chính – Nhà nước - Khoa Luật Quốc tế	- Phòng Đào tạo. - Phòng Tổ chức – Hành chính. - Phòng Quản trị - Thiết bị - Trung tâm Thông tin – Thư viện	Hàng năm	31/7 hàng năm
4	Tiếp tục phát triển các chương trình đào tạo ngắn hạn về bồi dưỡng kiến thức pháp luật và đào tạo chuyên sâu về sở hữu trí tuệ nhằm đáp ứng tối đa nhu cầu của xã hội. Đến năm 2025, mỗi tháng Trường mở 01 khóa bồi dưỡng kiến thức pháp luật theo chuyên đề với số lượng học viên theo học khoảng từ 40 đến 50 học viên/01 khóa học; đối với khóa đào tạo chuyên sâu về sở hữu trí tuệ mỗi	- Trung tâm Đào tạo Ngắn hạn - Trung tâm sở hữu trí tuệ - Các Khoa	- Phòng Quản trị - Thiết bị - Trung tâm Thông tin – Thư viện	Hàng năm	31/12 hàng năm

	năm sẽ mở 02 khóa học, 01 khóa học đặt tại Hà Nội và 01 khóa học đặt tại Thành phố Hồ Chí Minh.				
II.	Về nghiên cứu khoa học (Giai đoạn 2022 – 2025)				
1	Nâng cao chất lượng sản phẩm nghiên cứu khoa học, đặc biệt phát triển sản phẩm nghiên cứu khoa học đáp ứng nhu cầu thực tiễn là mục tiêu chiến lược của Nhà trường.	- Phòng Quản lý NCKH &HTQT - Các Khoa, đơn vị thuộc/trực thuộc Trường.	- Trung tâm Thông tin – Thư viện	Hàng năm	31/12 hàng năm
2	Hàng năm, 100% giảng viên công bố ít nhất 01 bài báo khoa học trên các tạp chí khoa học thuộc danh mục ISI/Scopus hoặc có ít nhất 01 bài báo khoa học trên các tạp chí khoa học uy tín trong hoặc ngoài nước và có ít nhất 01 báo cáo tại các tọa đàm, hội thảo, hội nghị khoa học trong và ngoài nước.	- Các Khoa	- Phòng Quản lý NCKH &HTQT	Hàng năm	31/7 hàng năm
3	Từ năm 2022 đến năm 2025, mỗi năm công bố ít nhất 50 bài báo trên các tạp chí khoa học có uy tín trên thế giới.	- Các khoa, đơn vị thuộc/trực thuộc Trường.	- Phòng Quản lý NCKH &HTQT	Hàng năm	31/7 hàng năm
4	Chú trọng gia tăng đề tài nghiên cứu khoa học các cấp, trong đó 100% giảng viên là giáo sư, phó giáo sư, 75% giảng viên có trình độ tiến sĩ phải chủ trì hoặc phải tham gia thực hiện đề tài, đề án khoa học công nghệ các cấp. Mỗi năm thực hiện từ 02 đến 05 đề	- Các khoa, đơn vị thuộc/trực thuộc Trường.	- Phòng Quản lý NCKH &HTQT	Hàng năm	31/7 hàng năm

	tài cấp Nhà nước hoặc cấp Bộ, ngành, địa phương trọng điểm và có ít nhất 06 đề tài khoa học do giảng viên của Trường chủ trì thực hiện có sự hợp tác tham gia của đối tác nước ngoài; gia tăng số lượng hội thảo các cấp trong đó hàng năm phối hợp với các đối tác nước ngoài tổ chức ít nhất 03 hội thảo khoa học quốc tế có chất lượng.		- Trung tâm Thông tin – Thư viện		
5	Tiếp tục bổ sung và hoàn thiện giáo trình, sách tình huống phục vụ đào tạo; tiếp tục gia tăng sách chuyên khảo (khoảng 15 sách mới/năm).	- Các khoa	- Phòng Quản lý NCKH &HTQT - Trung tâm Thông tin – Thư viện - Trung tâm học liệu	Hàng năm	31/7 hàng năm
III	Về phổ biến, giáo dục pháp luật và phục vụ cộng đồng (Giai đoạn 2022 – 2025)				
1	Ban hành quy định về việc tham gia các hoạt động phục vụ cộng đồng của viên chức, người lao động và người học.	Trung tâm Đảm bảo chất lượng và Phương pháp giảng dạy	- Các đơn vị thuộc/trực thuộc Trường	Năm 2023	31/12/2023
2	Mở rộng phạm vi, đa dạng hóa các loại hình dịch vụ pháp lý, phát triển đa dạng các chương trình đào tạo ngắn hạn và các dịch vụ hợp pháp khác nhằm kết nối, phục vụ nhu cầu của các tổ chức và cá nhân trong xã hội và phục vụ nhu cầu thiết thực của cộng đồng;	- Trung tâm Đào tạo Ngắn hạn - Trung tâm sở hữu trí tuệ	- Trung tâm học liệu. - Trung tâm Công nghệ	Hàng năm	31/12 hàng năm

	góp phần tăng nguồn thu tài chính của Trường từ hoạt động tư vấn pháp luật, bồi dưỡng kiến thức và dịch vụ pháp lý chất lượng cao; tăng cường sử dụng công nghệ thông tin và phương tiện điện tử trong hoạt động tư vấn, bồi dưỡng ngắn hạn.	- Trung tâm Tư vấn pháp luật	thông tin		
3	Phấn đấu đến năm 2025, Trung tâm Tư vấn pháp luật có hoạt động liên kết, hợp tác với ít nhất 04 cơ sở hành nghề dịch vụ pháp lý khác; có ít nhất 05 luật sư tham gia cộng tác.	- Trung tâm Tư vấn pháp luật - Các Khoa	- Phòng Tổ chức – Hành chính. - Phòng Tài chính – Kế toán	Hàng năm	31/12 hàng năm
4	Số lượng vụ việc tư vấn tăng trung bình 10 – 15%/năm, trong đó 20 – 30% là các vụ việc tư vấn miễn phí cho các đối tượng chính sách theo quy định pháp luật. Đến năm 2025, số vụ, việc tư vấn tối thiểu đạt từ 200 đến 300 vụ, việc/năm; số lượt giảng viên, chuyên viên và tương đương, sinh viên tham gia hoạt động tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý từ 250 đến 300 lượt/năm. Từ sau năm 2025, hằng năm tăng ít nhất 10%.	- Trung tâm Tư vấn pháp luật	Giảng viên các khoa	Hàng năm	31/12 hàng năm
5	Đẩy mạnh công tác kết nối với doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động, cựu sinh viên trong liên kết hợp tác nghiên cứu khoa học, phát triển các hoạt động đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp. Phấn đấu đến năm 2025 có 01 – 02 đề tài nghiên cứu, dự án, ý tưởng khởi nghiệp được chuyển giao, phối hợp thực hiện.				
IV	Về tổ chức bộ máy và đội ngũ nhân sự (Giai đoạn 2022 – 2025)				

1	Đội ngũ giảng viên có phẩm chất, đạo đức nghề nghiệp, năng lực, trình độ chuyên môn cao, có năng lực thực tiễn và hội nhập quốc tế: Đến năm 2025, đội ngũ giảng viên cơ hữu của Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh có khoảng 350 người, trong đó giảng viên có trình độ tiến sĩ chiếm tối thiểu 40%, trong đó tối thiểu 20% giảng viên có trình độ tiến sĩ có chức danh giáo sư, phó giáo sư; tối thiểu 30% giảng viên có thể giảng dạy, nghiên cứu, trình bày hội thảo, trao đổi học thuật trực tiếp bằng tiếng nước ngoài.	- Phòng Tổ chức-Hành chính - Các Khoa	Giảng viên các Khoa	Hàng năm	31/12 hàng năm
2	Đội ngũ lãnh đạo, quản lý có phẩm chất, điều kiện, tiêu chuẩn, năng lực lãnh đạo, quản lý, năng lực hội nhập quốc tế đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; đến năm 2025, ít nhất 70% lãnh đạo cấp phòng trở lên có thể sử dụng được ngoại ngữ để giao tiếp, làm việc với các đối tác nước ngoài.	- Đảng ủy - Ban Giám hiệu - Phòng Tổ chức-Hành chính	- VP Đảng ủy	Hàng năm	31/12 hàng năm
3	- Đội ngũ chuyên viên, nhân viên hỗ trợ có tác phong công sở hiện đại, văn minh, chuyên nghiệp. Đến năm 2025, 100% viên chức hành chính đạt các yêu cầu theo tiêu chuẩn tại Khung năng lực vị trí việc làm của Trường; có khả năng ứng dụng mạnh công nghệ thông tin trong giải quyết công việc; ít nhất 50% có thể sử dụng ngoại ngữ trong giao tiếp và làm việc.	- Phòng Tổ chức-Hành chính	- Phòng Thanh tra - Trung tâm Công nghệ - Thông tin - Khoa Ngoại ngữ pháp lý	Hàng năm	31/12 hàng năm
V	Về hợp tác trong nước và quốc tế (Giai đoạn 2022 – 2025)				

1	Ký kết được ít nhất 30 thỏa thuận về hợp tác quốc tế với các cơ sở đào tạo nước ngoài có uy tín. Ngoài các cơ sở đào tạo là các đối tác chiến lược và truyền thống của trường ở các nước như Úc, Anh, Estonia, Nhật Bản, mở rộng thêm các đối tác ở các quốc gia khác như Hoa Kỳ, Canada, Na Uy, Đức, Singapore, v.v...	- Phòng Quản lý NCKH &HTQT - Trung tâm Đào tạo chất lượng cao và Đào tạo quốc tế	- Các Khoa - Phòng Đào tạo Sau Đại học - Phòng Đào tạo	Hàng năm	31/12 hàng năm
2	Đẩy mạnh việc triển khai các hoạt động hợp tác trong nước về đào tạo, nghiên cứu khoa học và ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học vào thực tiễn. Ký kết được ít nhất 10 thỏa thuận nghiên cứu hoặc hợp tác chuyển giao với các cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu, bộ, ngành, địa phương hoặc các đơn vị sử dụng lao động trong cả nước.	- Phòng Quản lý NCKH &HTQT	- Các đơn vị thuộc/trực thuộc Trường	Hàng năm	31/12 hàng năm
3	Gia tăng hoạt động trao đổi giảng viên, sinh viên với các cơ sở đào tạo luật, nhất là các cơ sở đào tạo nước ngoài. Đến năm 2025, ký được hợp đồng thỉnh giảng với ít nhất 10 giáo sư nước ngoài để tham gia giảng dạy cho chương trình đào tạo cử nhân Luật 100% bằng tiếng Anh của nhà trường; tổ chức được ít nhất 20 chương trình trao đổi ngắn hạn hoặc giao lưu học tập ở nước ngoài dành cho giảng viên và sinh viên chương trình chất lượng cao của Trường; tiếp nhận ít nhất 10 đoàn sinh viên nước ngoài đến học tập, nghiên cứu tại Trường.	- Phòng Quản lý NCKH &HTQT - Trung tâm Đào tạo chất lượng cao và Đào tạo quốc tế	- Các Phòng Đào tạo - Các khoa	Hàng năm	31/12 hàng năm
VI	Về cơ sở vật chất và công nghệ thông tin (Giai đoạn 2022 – 2025)				

1	Từng bước hoàn thành các chỉ tiêu cụ thể về cơ sở vật chất, hướng tới xây dựng Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh thành một trung tâm đào tạo pháp luật và nghiên cứu khoa học lớn nhất và hiện đại nhất ở phía Nam, với hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật và trang thiết bị tiên tiến, xứng tầm với vị thế và quy mô của trường trọng điểm.	Phòng Quản trị - Thiết bị	- Phòng Tài chính – Kế toán - Trung tâm Thông tin- Thư viện	Hàng năm	31/12 hàng năm
2	Xác định lại quy mô của Dự án tổng thể đầu tư xây dựng Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh tại phường Long Phước, TP. Thủ Đức cho phù hợp với tình hình thực tế và năng lực tài chính của Trường. Trên cơ sở đó, tạo điều kiện tháo gỡ những khó khăn vướng mắc để hoàn thành và đưa vào sử dụng các hạng mục của Dự án đầu tư xây dựng Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh tại phường Long Phước, TP. Thủ Đức giai đoạn 1 và giai đoạn 2 nhằm khai thác đồng bộ, hiệu quả cơ sở vật chất phục vụ kịp thời nhu cầu đào tạo của Trường.	Phòng Quản trị - Thiết bị	- Phòng Tài chính – Kế toán - Phòng Đào tạo - Trung tâm Thông tin- Thư viện	Hàng năm	31/12 hàng năm
3	Từng bước triển khai thực hiện Dự án xây dựng cơ sở của Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh trên diện tích 5,6 ha tại đường Nguyễn Hoàng, Phường 7, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng và thủ tục chuẩn bị đầu tư Dự án xây dựng phân hiệu của Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh tại TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.	- Phòng Quản trị - Thiết bị	- Phòng Tài chính – Kế toán	Hàng năm	31/12 hàng năm

4	Tiếp tục đẩy nhanh chuyển đổi số trong hoạt động đào tạo và quản lý, nhằm đổi mới cách dạy, cách học, quản trị và quản lý dựa trên công nghệ số hướng tới cung cấp sản phẩm giáo dục chất lượng tốt, chi phí hợp lý và tiếp cận dễ dàng với mọi đối tượng người học.	Trung tâm Công nghệ thông tin - Các phòng đào tạo	Các giảng viên, sinh viên, học viên.	Hàng năm	31/12 hàng năm
VII	Về thư viện và tài liệu học tập (Giai đoạn 2022 – 2025)				
1	Trong chiến lược phát triển hệ thống thư viện, Nhà trường hướng tới việc Thư viện cung cấp dịch vụ thư viện số đa nền tảng (máy vi tính, điện thoại thông minh....) cung cấp dịch vụ thư viện, E-book đối với toàn bộ các tài liệu, học liệu đã được số hóa của nhà trường.	Trung tâm Thông tin – Thư viện	- Phòng Quản trị - Thiết bị - Phòng Tài chính – Kế toán - Các khoa	Hàng năm	31/12 hàng năm
2	Giai đoạn 2022 – 2025, nhà trường đẩy mạnh số hóa tài liệu và tài nguyên, sản phẩm thông tin thư viện trên cơ sở tạo mới và tích hợp với cơ sở dữ liệu số sẵn có theo hướng mở. Cùng với đó, hình thành cơ sở dữ liệu định danh người đọc, cơ quan thông tin và các dịch vụ cung ứng tại thư viện cũng như trên không gian mạng; đa dạng hóa dịch vụ thư viện sử dụng tài nguyên số, sản phẩm thông tin số ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong hoạt động thư viện. Ngoài ra, Nhà trường sẽ hoàn thiện chính sách phát triển nguồn tài nguyên thông tin số, gắn với việc thực thi quyền tác giả để người sử dụng khai thác hiệu quả, tuân thủ pháp luật và các quy định liên quan tới quyền sở hữu trí tuệ; tiếp tục đầu tư cho Thư viện máy chủ tốc độ cao, có khả năng cung cấp đa dạng các dịch vụ; cài đặt hệ thống	Trung tâm Thông tin – Thư viện	- Phòng Quản trị - Thiết bị - Phòng Tài chính – Kế toán - Trung tâm Sở hữu trí tuệ	Hàng năm	31/12 hàng năm

	tường lửa để ngăn chặn truy cập trái phép; hệ thống máy chủ phải được thiết kế với khả năng phân tải, khả năng mở rộng và khả năng sẵn sàng cao; hoàn thiện phần mềm quản lý tài liệu số.				
3	Nhà trường chú trọng phát triển mô hình thư viện học thuật (academic library) gia tăng tài liệu số, giảm bớt không gian cho kệ sách và mở rộng không gian học tập chung, không gian thông tin (Learning Commons, Information Commons...), trong đó biến thư viện hoặc tổ chức kết hợp thành những không gian học tập hay lớp học; phát triển các phòng học đa phương tiện, phòng nghiên cứu, phòng đọc thảo luận ... cùng với các phương tiện hỗ trợ cho việc giảng dạy, nghiên cứu, thuyết trình của giảng viên và học viên; phát triển các ứng dụng trên thiết bị di động thông minh (điện thoại di động, máy tính bảng...) để cung cấp các dịch vụ và khả năng truy cập vào các nguồn tài nguyên thông tin của thư viện ở mọi lúc, mọi nơi cho các giảng viên và sinh viên.	Trung tâm Thông tin – Thư viện	- Phòng Quản trị - Thiết bị - Phòng Tài chính – Kế toán - Trung tâm Sở hữu trí tuệ	Hàng năm	31/12 hàng năm

B. GIAI ĐOẠN 2026-2030

STT	Nội dung công việc (Giai đoạn 2026 – 2030)	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Thời điểm kiểm tra tiến độ, đánh giá
I.	Về đào tạo và đảm bảo chất lượng đào tạo (Giai đoạn 2026 – 2030)				
1	Chỉ tiêu tuyển sinh các trình độ và hình thức đào tạo mỗi năm tăng 10% so với năm trước liền kề, riêng đối với hình thức đào tạo từ xa, mỗi năm tăng 15% so với năm trước liền kề; quy mô đào tạo đại học hình thức chính quy, thạc sĩ và tiến sĩ ngày càng được mở rộng, tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo đại học theo hình thức vừa làm vừa học, hình thức đào tạo từ xa để chất lượng đào tạo của 02 hình thức này giống như hình thức chính quy. Đến năm 2030, quy mô đào tạo của Trường là khoảng 30.000 sinh viên, học viên và nghiên cứu sinh. Trong đó, có khoảng 28.000 sinh viên trình độ đại học, 1.700 học viên cao học và 300 nghiên cứu sinh; tỷ lệ sinh viên trình độ đại học hình thức chính quy/01 giảng viên quy đổi không vượt quá 22;	- Phòng Đào tạo. - Phòng Đào tạo Sau Đại học - Phòng QL hệ vừa làm vừa học	- Phòng Tổ chức – Hành chính. - Phòng Quản trị - Thiết bị - Trung tâm Thông tin – Thư viện	Hàng năm	31/7 hàng năm
2	Mở mới ngành đào tạo trình độ đại học và trình độ thạc sĩ đối với những ngành đào tạo đã có 02 khóa sinh viên tốt nghiệp ở trình độ	- Phòng Đào tạo	- Phòng Tổ chức – Hành chính.	Hàng năm	31/7 hàng năm

	đại học. Đến năm 2030, Trường sẽ tuyển sinh và đào tạo ngành Kinh doanh quốc tế và Quản lý nhà nước ở trình độ đại học; và ngành Ngôn ngữ Anh chuyên ngành Anh văn pháp lý ở trình độ thạc sĩ.	- Các khoa	- Phòng Quản trị - Thiết bị - Trung tâm Thông tin - Thư viện		
3	Phát triển các chương trình đào tạo đại trà đã được tuyển sinh và đào tạo trình độ đại học thành các chương trình chất lượng cao. Đến năm 2030, Trường sẽ mở lớp đào tạo chất lượng cao ngành Kinh doanh quốc tế và ngành Quản lý nhà nước.	- Phòng Đào tạo - Các khoa	- Phòng Tổ chức – Hành chính. - Phòng Quản trị - Thiết bị - Trung tâm Thông tin - Thư viện	Hàng năm	31/7 hàng năm
4	Tiếp tục phát triển các chương trình đào tạo ngắn hạn về bồi dưỡng kiến thức pháp luật và đào tạo chuyên sâu về sở hữu trí tuệ nhằm đáp ứng tối đa nhu cầu của xã hội. Đến năm 2030, mỗi tháng Trường mở 02 khóa bồi dưỡng kiến thức pháp luật theo chuyên đề với số lượng học viên theo học khoảng từ 40 đến 50 học viên/01 khóa học; đối với khóa đào tạo chuyên sâu về sở hữu trí tuệ mỗi năm sẽ mở ít nhất 04 khóa học, trong đó có 02 khóa học đặt tại Hà Nội và 02 khóa học đặt tại Thành phố Hồ Chí Minh.	- Trung tâm Đào tạo Ngắn hạn - Trung tâm sở hữu trí tuệ	- Phòng Quản trị - Thiết bị - Trung tâm Thông tin - Thư viện	Hàng năm	31/12 hàng năm
5	Đẩy mạnh và thực hiện tốt công tác kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục theo định kỳ (vào năm 2022 và năm 2027) và kiểm định chất lượng chương trình đào tạo. Đến năm 2030, các chương trình đào tạo đã được kiểm định gồm: (i) Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật, ngành	Trung tâm Đảm bảo chất lượng và Phương pháp giảng dạy	- Các phòng Đào tạo - Các khoa	Hàng năm	31/12 hàng năm

	Luật Thương mại quốc tế, ngành Quản trị - Luật, ngành Quản trị kinh doanh và ngành Ngôn ngữ Anh chuyên ngành Anh văn pháp lý; (ii) Chương trình đào tạo trình độ đại học chất lượng cao ngành Luật, ngành Luật Thương mại quốc tế, ngành Quản trị - Luật và ngành Quản trị kinh doanh; (iii) Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ ngành Luật Hiến pháp và Luật Hành chính, ngành Luật Dân sự và Tổ tụng dân sự, ngành Luật Hình sự và Tổ tụng hình sự, ngành Luật Kinh tế và ngành Luật Quốc tế. Trong số các chương trình đào tạo trình độ đại học được kiểm định, phần đầu có ít nhất 01 chương trình đào tạo được kiểm định theo Bộ tiêu chuẩn của quốc tế hoặc khu vực. (iv) Triển khai hoạt động tự đánh giá và đăng ký đánh giá ngoài chu kỳ tiếp theo của các chương trình đào tạo và của cấp cơ sở giáo dục đã đến hạn kiểm định.				
II.	Về nghiên cứu khoa học (Giai đoạn 2026 – 2030)				
1	Đến năm 2030 có khoảng 100 bài báo trên các tạp chí khoa học có uy tín trên thế giới được công bố mỗi năm, trong đó đặc biệt lưu ý tới chất lượng các bài viết đăng trên tạp chí quốc tế (theo hướng giải pháp trong bài viết không chỉ được đón nhận ở Việt Nam mà cả ở nước ngoài).	- Các khoa, đơn vị thuộc/trực thuộc Trường.	- Phòng Quản lý NCKH & HTQT	Hàng năm	31/7 hàng năm
III	Về phổ biến, giáo dục pháp luật và phục vụ cộng đồng (Giai đoạn 2026 – 2030)				

1	Tiếp tục tăng cường các hoạt động liên kết, hợp tác với các luật sư cộng tác và cơ sở hành nghề dịch vụ pháp lý; đến năm 2030, số lượng luật sư và đơn vị hợp tác tăng lên gấp đôi so với năm 2025.	- Trung tâm Tư vấn pháp luật	- Phòng Tổ chức – Hành chính. - Phòng Tài chính – Kế toán	Hàng năm	31/12 hàng năm
2	Đến năm 2030, tăng gấp đôi so với năm 2025 về số lượng đề tài nghiên cứu, dự án, ý tưởng khởi nghiệp được chuyển giao, phối hợp thực hiện với doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động, cựu sinh viên.	- Phòng Công tác sinh viên - Trung tâm Quan hệ doanh nghiệp và Hỗ trợ sinh viên	- Phòng Tài chính – Kế toán	Hàng năm	31/12 hàng năm
IV	Về tổ chức bộ máy và đội ngũ nhân sự (Giai đoạn 2026 – 2030)				
1	Tổ chức bộ máy của Trường tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với mô hình quản trị đại học hiện đại: áp dụng mô hình, tiêu chuẩn, chuẩn mực quản trị đại học hiện đại, phù hợp với quy định của pháp luật; phấn đấu trở thành Đại học đa ngành với việc thành lập một số trường trực thuộc, trong đó trọng tâm vẫn là phát triển ngành đào tạo Luật để phục vụ mục tiêu bồi dưỡng nguồn nhân lực pháp luật cho các nước.	Đảng ủy, Hội đồng trường.	Phòng Tổ chức – Hành chính	Hàng năm	31/12 hàng năm
	Đến năm 2030, 100% đội ngũ viên chức quản lý, giảng viên, chuyên viên trong toàn Trường có khả năng ứng dụng tốt công nghệ thông tin trong quản lý, làm việc, giảng dạy và nghiên cứu khoa học.	- Phòng Tổ chức - Hành chính	Các viên chức, người lao động	Hàng năm	31/12 hàng năm

		- Các đơn vị thuộc/trực thuộc Trường			
2	Đội ngũ lãnh đạo, quản lý có phẩm chất, điều kiện, tiêu chuẩn, năng lực lãnh đạo, quản lý, năng lực hội nhập quốc tế đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; đến năm 2025, ít nhất 70% lãnh đạo cấp phòng trở lên có thể sử dụng được ngoại ngữ để giao tiếp, làm việc với các đối tác nước ngoài. Tỷ lệ tăng dần đến năm 2030 là 90%.	- Phòng Tổ chức- Hành chính - Các đơn vị thuộc/trực thuộc Trường	Các viên chức quản lý	Hàng năm	31/12 hàng năm
3	Đến năm 2030, đội ngũ giảng viên cơ hữu của Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh có khoảng 600 người với tỷ lệ giảng viên có trình độ tiến sĩ đạt ít nhất 50%, trong đó ít nhất 20% giảng viên có trình độ tiến sĩ có chức danh giáo sư, phó giáo sư; tối thiểu 50% giảng viên có thể giảng dạy, nghiên cứu trình bày hội thảo, trao đổi học thuật trực tiếp bằng tiếng nước ngoài; chú trọng việc phát triển đội ngũ giảng viên được đào tạo tại nước ngoài; xây dựng đội ngũ giảng viên thỉnh giảng đến năm 2030 có thể đảm nhiệm ít nhất 20% khối lượng công việc giảng dạy của Trường.	- Phòng Tổ chức- Hành chính - Các đơn vị thuộc/trực thuộc Trường	- Các viên chức, người lao động - Phòng Tài chính – Kế toán	Hàng năm	31/12 hàng năm
V	Về hợp tác trong nước và quốc tế (Giai đoạn 2026 – 2030)				
1	Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động hợp tác quốc tế, thực hiện duy trì và ký kết mới được ít nhất 50 thỏa thuận về hợp tác quốc tế trong đào tạo và nghiên cứu khoa học với các đối tác nước ngoài đến từ nhiều	- Phòng Quản lý NCKH &HTQT	- Các Khoa - Phòng Đào tạo Sau Đại học	Hàng năm	31/12 hàng năm

	nước trong khu vực và trên thế giới.		- Phòng Đào tạo - Trung tâm Đào tạo chất lượng cao và Đào tạo quốc tế		
2	Tiếp tục gia tăng số lượng các hoạt động hợp tác trong nước về đào tạo, nghiên cứu khoa học, nâng cao hiệu quả của việc chuyển giao và ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học vào thực tiễn. Ký kết được ít nhất 20 thỏa thuận nghiên cứu hoặc hợp tác chuyển giao với các cơ sở đào tạo, Viện nghiên cứu, Bộ ngành, địa phương hoặc các đơn vị sử dụng lao động trong cả nước.	- Phòng Quản lý NCKH & HTQT	- Các đơn vị, thành viên tham gia nghiên cứu; - TT QHDN & HTSV	Hàng năm	31/12 hàng năm
3	Tiếp tục gia tăng hoạt động trao đổi giảng viên, sinh viên với các cơ sở đào tạo luật, nhất là các cơ sở đào tạo nước ngoài. Đến năm 2030, ký được hợp đồng thỉnh giảng với ít nhất 20 giáo sư nước ngoài để tham gia giảng dạy cho các chương trình đào tạo chất lượng cao của nhà trường; tổ chức được ít nhất 10 chương trình trao đổi ngắn hạn ở nước ngoài dành cho giảng viên và sinh viên của trường, ít nhất 10 chương trình giao lưu học tập cho sinh viên chương trình chất lượng cao; tiếp nhận ít nhất 20 đoàn sinh viên nước ngoài đến học tập, nghiên cứu tại Trường.	- Phòng Quản lý NCKH & HTQT - Trung tâm Đào tạo chất lượng cao và Đào tạo quốc tế	- Các Khoa - Phòng Đào tạo Sau Đại học - Phòng Đào tạo - Phòng Tổ chức – Hành chính	Hàng năm	31/12 hàng năm
VI	Về cơ sở vật chất và công nghệ thông tin (Giai đoạn 2026 – 2030)				
1	Đến năm 2030, Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh phải đáp ứng được đầy đủ các điều kiện, tiêu chí về cơ sở vật chất của một trường trọng điểm đào tạo về pháp luật, ngang tầm với các	Phòng Quản trị - Thiết bị	- Phòng Tài chính – Kế toán	Hàng năm	31/12 hàng năm

	nước trong khu vực và tiếp cận với các nước tiên tiến trên thế giới.		- Trung tâm Thông tin- Thư viện		
2	Hoàn thành và đưa vào khai thác đồng bộ các Dự án đầu tư xây dựng Trường tại phường Long Phước, TP. Thủ Đức; tiến tới xây dựng một trường liên cấp nằm trong cơ sở tại thành phố Thủ Đức trước năm 2030; hoàn thiện thành lập phân hiệu của Trường tại Phường 7, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng và triển khai Dự án xây dựng cơ sở của Trường tại TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.	Phòng Quản trị - Thiết bị	- Phòng Tài chính – Kế toán	Hàng năm	31/12 hàng năm
3	Khai thác hợp lý các cơ sở của Trường phục vụ cho chiến lược phát triển của một Trường trọng điểm cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực pháp luật cho khu vực phía Nam.	Phòng Quản trị - Thiết bị	- Phòng Tài chính – Kế toán - Trung tâm Thông tin- Thư viện	Hàng năm	31/12 hàng năm
4	Hoàn thành chương trình chuyển đổi số trong Trường; áp dụng công nghệ thông tin trong tất cả các hoạt động đào tạo, quản trị và quản lý của Trường.	Trung tâm Công nghệ thông tin	- Phòng Tài chính – Kế toán - Trung tâm Thông tin - Thư viện - Phòng Quản trị - Thiết bị	Hàng năm	31/12 hàng năm
VII	Về thư viện và tài liệu học tập (Giai đoạn 2026 – 2030)				
1	Mục tiêu đề ra đến năm 2030, Thư viện Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh phải là một trong những thư viện số lớn hàng đầu của Việt Nam, và đặc biệt sẽ là thư viện dẫn đầu trong chuyên ngành luật của cả nước. Nhà trường sẽ tập trung hoàn thiện	Trung tâm Thông tin – Thư viện	- Phòng Quản trị - Thiết bị - Phòng Tài chính – Kế toán	Hàng năm	31/12 hàng năm

	và phát triển hạ tầng số của thư viện cũng như phát triển dữ liệu số, bảo đảm an toàn, an ninh mạng...; đảm bảo các cấu thành này sẽ được triển khai thực hiện đồng bộ.		- Các khoa		
2	Giai đoạn 2025 – 2030, Thư viện sẽ nghiên cứu triển khai ứng dụng các công nghệ RFID (Radio Frequency Identification) thông qua việc gắn chip thông minh vào các tài liệu và các ứng dụng liên quan nâng cao chất lượng dịch vụ và hiệu quả quản lý tài liệu. Với công nghệ RFID, Thư viện có thể nhận diện theo dõi quá trình lưu thông của cuốn sách, thông tin người dùng, định vị sách dễ dàng. Việc áp dụng công nghệ RFID (có khả năng xử lý, khả năng đọc đồng thời nhiều tài liệu) có thể thực hiện trên các máy mượn trả sách tự động, trả sách 24h, hoặc các tủ sách tự động mượn trả bên ngoài thư viện qua đó cho phép người đọc trả sách vào bất kỳ thời điểm nào, kể cả khi thư viện đóng cửa. Công nghệ RFID cũng sẽ giúp gia tăng hiệu quả trong việc kiểm kê sách (kiểm kê bằng cách quét thiết bị dọc theo giá sách mà không cần dỡ sách xuống, tìm kiếm tài liệu hoặc phát hiện tài liệu đặt sai vị trí). (Đã hoàn thành)	Trung tâm Thông tin – Thư viện	- Phòng Quản trị - Thiết bị - Phòng Tài chính – Kế toán - Trung tâm Công nghệ thông tin	Hàng năm	31/12 hàng năm
3	- Trong chiến lược phát triển dài hạn, Nhà trường sẽ nỗ lực phát triển mạng lưới liên kết thư viện giữa các trường đại học tại Việt Nam và trong khu vực để thúc đẩy trao đổi dữ liệu số; tích hợp, kết nối, liên thông, chia sẻ cơ sở dữ liệu số, trao đổi tài nguyên thông tin số giữa các thư viện trong cả nước và nước ngoài; hợp tác trong bổ sung, chia sẻ, dùng chung cơ sở dữ liệu hoặc quyền truy cập tài	Trung tâm Thông tin – Thư viện	- Phòng Quản trị - Thiết bị - Phòng Tài chính – Kế toán - Trung tâm Công nghệ thông tin	Hàng năm	31/12 hàng năm

	nguyên thông tin số; nỗ lực phát triển các hình thức và phương thức cung cấp dịch vụ trực tuyến (giới thiệu tài nguyên thông tin mới, tra cứu tài nguyên thông tin, mượn/trả, gia hạn tài nguyên thông tin, sao chụp từ xa...) hỗ trợ học tập, nghiên cứu và giải trí cho sinh viên.				
--	--	--	--	--	--